

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27 /2020/HSST**
Ngày 18- 11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Lương Xu.

Ông Nguyễn Văn Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Tấn Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Tấn Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 26/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Ngọc C**, (*Tên gọi khác là Phạm Quang C*), sinh ngày 11 tháng 6 năm 2000 tại: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Huyện P, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Kim Đ, sinh năm 1968, con bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1977.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 2 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 13/8/2020 có hành vi trộm cắp tài sản bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành khởi tố bị can bắt tạm giam. Ngày 29/9/2020 có hành vi trốn khỏi Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành đến ngày 02/10/2020 thì bị bắt. Hiện đang bị Tạm giam về tội: Trốn khỏi nơi giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành, Quảng Nam.

- *Bị hại:* Vũ Thị Kim O sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn 01, xã T, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:* Ông Vũ Kim Đ, sinh năm 1936, địa chỉ: Thôn 01, xã T, huyện T, Quảng Nam, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án:* Nguyễn Văn C, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Anh Võ Viết T, sinh năm 1984, địa chỉ: Khối phố B, thị trấn T, huyện T, Quảng Nam. Đều vắng mặt không có lý do.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Cảnh T, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Chị Thái Thị Minh Tr, địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện T, Quảng Nam; Anh Lê Quý Tr, địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 04/5/2020, Huỳnh Ngọc C đến chơi và ngủ lại tại nhà của Lê Quý Tr trú tại thôn 6 xã T, huyện T. Sáng ngày 05/5/2020 Huỳnh Ngọc C lên con nghiện ma túy nên thức dậy, do không có tiền để mua ma túy sử dụng Cường nảy ra ý định đi tìm nhà nào sơ hở để đột nhập trộm cắp tài sản. Huỳnh Ngọc C đi bộ về hướng UBND xã T, nhìn thấy một xe ô tô tải đang chở keo đi từ hướng T – Tam K C bu lên thùng xe để đi, khi đến đoạn đường Quốc lộ 40B thuộc thôn 1 xã Tiên T, T thì nhảy xuống rồi đi ngược lại theo hướng Tam Kỳ - Tiên Phước. Huỳnh Ngọc C rẽ vào đường bê tông hướng bên trái vào trong xóm, đi được khoảng 100m C phát hiện nhà ông Vũ Kim Đ còn sáng điện. Khi vào đến sân, Cường nhìn thấy cửa nhà dưới nhà ông Đ còn mở, trong phòng ngủ còn sáng điện nên đi đến phòng này. Tại phòng ngủ, Huỳnh Ngọc C nhìn thấy chị Vũ Thị Kim O, con ông Đ bị khuyết tật hai chân đang ngủ trên giường, bên cạnh để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đang sạc pin. C đi đến và lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc, cùng lúc này C nhìn thấy có một số card điện thoại để trên giường, dưới đất nên C lấy 50 card Viettel có mệnh giá 20.000đ (gồm có 2 tấm, mỗi tấm có 20 card và 10 card rời), 20 card Viettel có mệnh giá 50.000đ (gồm 1 tấm có 20 card) rồi đi ra đường Quốc lộ 40B để về lại nhà Tr. Khi đi đến cầu Đập Màng thuộc thôn 2 xã T, C tiếp tục bu lên thùng xe tải chạy hướng Tam K - Tiên Ph để đi về. Lúc xe chạy đến gần nhà của Lê Quý Tr thì C nhảy xuống xe rồi đi bộ, lúc này thì C gặp Lê Phi L là anh trai của Tr đang đứng trước nhà L, C lấy 04 thẻ card có mệnh giá 20.000đ vừa trộm được đưa cho L rồi tiếp tục đi bộ đến cầu Sông Tiên, thuộc thôn 06, xã Tiên T tháo sim, thẻ nhớ và ốp lưng của điện thoại Vivo vứt xuống sông Tiên, sau đó C đem điện thoại và số

card còn lại vào cất giấu tại một nhà hoang. Tại đây Cường lấy 2 card loại mệnh giá 20.000đ nạp vào số điện thoại 0982540827 của mình, còn 4 thẻ loại mệnh giá 20.000đ C cất giữ trong người rồi đi về nhà Tr ngủ. Đến khoảng 08h cùng ngày C quay lại nhà hoang lấy toàn bộ tài sản đem đến nhà Tr, sau đó điện thoại cho Trầm Trạch C, trú tại thôn 2, xã T đến nhà Tr chơi. Trong lúc chờ C đến, C đem điện thoại vừa trộm được ra xóa các dữ liệu trong máy và cài đặt lại chương trình, một lúc sau Trầm Trạch C đi xe mô tô biển số 92M1-007.74 xe do Trầm Phương U, em gái C đứng tên chủ sở hữu đến, C nhờ C đi hỏi bán số card trộm được, C đồng ý và đi đến tiệm tạp hóa Phương V ở thôn 2, Tiên L hỏi bán nhưng họ không mua. Cùng trong thời gian này Huỳnh Ngọc C mượn điện thoại của chị Trà Thị Ch (chị dâu của Lê Quý Tr đăng nhập Facebook rao bán điện thoại Vivo vừa trộm được. Sau khi đăng bán Nguyễn Văn C, trú tại xã Tam Đ hỏi mua với giá 600.000đ, Huỳnh Ngọc C đồng ý và đã bán cho Nguyễn Văn C tại Cầu Vôi, xã T. Huỳnh Ngọc C tiếp tục lấy 02 thẻ card mệnh giá 20.000đ ra nạp vào máy điện thoại của Cường 01 cái và nạp vào máy điện thoại của Trà Thị Ch 01 cái. Trưa ngày 05/5/2020 Huỳnh Ngọc C nói với Trầm Trạch C chở đến thị trấn T, Tiên Phước để bán số card điện thoại thì C đồng ý và điều khiển xe mô tô 92M1-007.74 chở C đi bán. Tại cửa hàng điện thoại di động Tân Tịnh, thuộc khối phố B, thị trấn T, C đã bán cho Võ Viết T 20 card điện thoại Viettel mệnh giá 50.000đ và 40 card điện thoại Viettel mệnh giá 20.000đ với tổng số tiền là 1.300.000đ (*Một triệu, ba trăm nghìn đồng*). C dùng số tiền này vào việc đổ xăng vào xe của Trầm Trạch C hết 50.000đ, sau đó C và C rủ nhau đi T, T để mua ma túy của một người thanh niên không rõ họ tên với số tiền 900.000đ rồi đem về nhà Trung sử dụng, số tiền còn lại C sử dụng vào việc cá nhân. Tối ngày 06/5/2020, Huỳnh Ngọc C mượn điện thoại của Trà Thị Ch để sử dụng và đã nạp vào máy này 02 card điện thoại mỗi card 20.000đ. Ngày 07/5/2020 biết được hành vi phạm tội của mình đang bị cơ quan Công an tiến hành điều tra xác minh, Huỳnh Ngọc C đã liên lạc với Nguyễn Văn C để chuộc lại điện thoại đã bán trước đó và đem giao nạp lại cho Công an xã T, huyện T.

Ngày 13/5/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Phước đã định giá và kết luận tổng trị giá tài sản mà Huỳnh Ngọc C trộm cắp được là 2.536.000đ (*Hai triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng*).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước xác định: Ngày 24/6/2020 Huỳnh Ngọc C bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 2 năm tù về tội "trộm cắp tài sản". Ngày 13/8/2020 đã có hành vi: Trộm cắp tài sản bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành, Quảng Nam khởi tố bị can bắt tạm giam để điều tra; ngày 29/9/2020 đã có hành vi trốn khỏi Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành đến ngày 02/10/2020 thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành bắt và ra Quyết định khởi tố bị can về tội: Trốn khỏi nơi giam.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CTr-VKSTP ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Cường từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số: 13/2020/HS-ST, ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn tỉnh Quảng Nam.

Về xử lý vật chứng:

1/Một điện thoại di động hiệu Vivo Y55, màu trắng, số IMEI 1: 863188039861512; số IMEI 2: 863188039861504, không có thẻ sim, thẻ nhớ, không có áp lưng, đã trao trả lại cho chủ sở hữu.

2/ 19 thẻ card điện thoại Viettel có mệnh giá 20.000đ, có số seri liên tiếp từ 10005165129941 đến 10005165129956 và từ 10005165129958 đến 10005165129960; và 04 thẻ card điện thoại Viettel có mệnh giá 50.000đ có số seri lần lượt 10005473047202; 10005473047207; 10005473047212 và 10005473047217, đã trao trả lại cho chủ sở hữu.

3/ 03 thẻ card điện thoại di động Viettel có mệnh giá 20.000đ, có số seri là 10005165129928; 10005165129933; 10005165129938, các card này đã qua sử dụng. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với sim điện thoại Viettel, thẻ nhớ, áp lưng điện thoại mà Huỳnh Ngọc C đã vứt bỏ tại cầu Sông Tiên (thôn 6, xã T) Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Huỳnh Ngọc C tiếp tục bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Vũ Thị Kim O.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Vũ Thị Kim O: Ông Vũ Kim Đ thống nhất với nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập được, các chứng cứ, tài liệu do người tham gia tố tụng cung cấp cũng như hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo tính pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc C khai nhận: Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, với mục đích để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác. Ngày 05/5/2020 lợi dụng sự sơ hở của gia đình ông Vũ Kim Đ bị cáo đã trộm cắp của chị Vũ Thị Kim O 01 điện thoại di động, một số card điện thoại Viettel có giá trị tổng cộng là: 2.536.000 đồng (*Hai triệu, năm trăm ba mươi sáu ngàn đồng y*).

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Ngọc C tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Huỳnh Ngọc C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản của công dân được pháp luật bảo vệ, bất kỳ người nào có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Với mục đích muốn có tiền để tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Huỳnh Ngọc C có nhân thân không tốt, ngày 24/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 2 năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*", ngày 13/8/2020 có hành vi trộm cắp tài sản bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành khởi tố bị can bắt tạm giam, ngày 29/9/2020 có hành vi trốn khỏi Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành. Bị cáo trộm cắp tài sản của chị Vũ Thị Kim O là người bị nhiễm chất độc da cam, khuyết tật hai chân từ nhỏ nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015(*Sửa đổi bổ sung năm 2017*). Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, sau khi trộm cắp bị cáo đã tự giác chuộc lại điện thoại di động đã bán cho người khác để giao nộp lại cho cơ quan Công an, thiệt hại về tài sản là không lớn, phần lớn tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Vì vậy, bị cáo Huỳnh Ngọc C được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8]. Về phân trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Vũ Kim Đ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Vũ Thị Kim O các loại tài sản gồm: 31 thẻ card điện thoại Viettel có mệnh giá 20.000đ; 16 card điện thoại Viettel có mệnh giá 50.000đ; 01 sim Viettel; 01thẻ nhớ 4G; 01 ốp lưng điện thoại, có giá trị tổng cộng là: 1.456.000 đồng (*Một triệu, bốn trăm năm mươi sáu ngàn đồng y*). Bị cáo Huỳnh Ngọc C thống nhất bồi thường toàn bộ số tiền nêu trên.

[9]. Về xử lý vật chứng: Xét thấy 03 thẻ card điện thoại di động Viettel có mệnh giá 20.000đ, có số seri là 10005165129928; 10005165129933; 100005165129938, các card này đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc C phải chịu án phí theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc C (*Tên gọi khác là Phạm Quang C*) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các Điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc C (*Phạm Quang Cường*) 01 (*Một*) năm tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số:13/2020/HS-ST, ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam. Buộc bị cáo phải chấp hành chung một mức án là 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 03 thẻ card điện thoại di động Viettel có mệnh giá 20.000đ, có số seri là 10005165129928; 10005165129933; 100005165129938

(*Vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/11/2020*).

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng y*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 18/11/2020). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trà Thị Thanh Thắm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

